

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/HS - ST

Ngày: 12/9/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông Ngô Thế Tương

*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Phạm Hữu Triều và ông Đào Mạnh Nam.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:**

Bà: Phạm Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và tại điểm cầu thành phần Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 78/2022/TLST – HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lò Văn T**, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1995

Nơi ĐKKHKT: Bản 2, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Nơi ở hiện nay: thôn T1, xã L, huyện Y, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lò Văn I, sinh năm 1962 con bà Quản Thị O, sinh năm 1964 đều trú tại Bản 2, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 3/12, sau đó ở nhà lao động tự do, ngày 12/5/2022, T đăng ký tạm trú và sinh sống tại xã L, huyện Y, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt tại điểm cầu thành phần)

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1968; Nơi cư trú: thôn K, xã DHT , huyện Y, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

Anh: Trần Ngọc D, sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn NH, xã DHT, huyện Y, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- *Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:*

+ Ông: Vũ Văn Dương – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy (Có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

+ Cán bộ chiến sĩ dẫn giải bị cáo, hỗ trợ phiên toà tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Quang Tuyên và ông Nguyễn Duy Toàn (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 30/5/2022, Lò Văn T đi bộ từ thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Thái Bình đến khu vực xã DHT, huyện Y, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng, T cho 02 gói ma túy vào cho vào túi quần đang mặc rồi đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 8 giờ 15 phút cùng ngày, T đang đi bộ trên đường thuộc thôn M, xã DHT thì bị tổ công tác Công an DHT tuần tra phát hiện, T tự giác giao 02 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong 02 gói đều có chất bột màu trắng dạng cục, T khai đó là Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 181/KLGD – PC 09 ngày 31/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận “ *Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lò Văn Thu là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,1795 gam* ”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 80/CT- VKSTT ngày 17 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Lò Văn T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù;

không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người chứng kiến vắng mặt nhưng tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 30/5/2022, tại địa phận thuộc thôn M, xã DHT, huyện Y, Công an xã DHT phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1795 gam, mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy do nhà nước độc quyền quản lý, nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ để sử dụng, thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi đó đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

### **Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

c). Hêrôin, coocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản

[5]. Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, làm khánh kiệt về kinh tế, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn cho xã hội nên cần thiết phải quyết định một hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bản thân là đối tượng nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ cụ thể ở khu vực xã DHT nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Số ma túy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,1795 gam, sau khi lấy mẫu giám định còn lại là 0,1470 gam. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

**1.Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy "

**2.Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30 tháng 5 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

**3.Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ 0,1470 gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của bị cáo. (Vật chứng như trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữ cơ quan công an và Chi cục thi hành án huyện Thái Thụy ngày 18 tháng 8 năm 2022)

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án

Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

**5. Về quyền kháng cáo bản án:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thái Thụy
- VKSND tỉnh TB
- Công an huyện Thái Thụy
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh TB
- Trại giam CA tỉnh TB
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thế Tương**